

**CHI NHÁNH TẠI BÌNH DƯƠNG-CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG
GREEN FOODS VIỆT NAM**

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 2b-DIACARE/GREENFOODSVN/2024

**THỰC PHẨM BỔ SUNG
SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
KABE 2b DIACARE**

2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 2b-DIACARE/GREENFOODSVN/2024

I. Thông tin về tổ chức

Tên tổ chức: **Chi nhánh tại Bình Dương-Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Green Foods Việt Nam**

Địa chỉ: Số 40-42, đường N2, khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Điện thoại: 19006128

Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0318746551-001

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Kabe 2b Diacare

2. Thành phần cấu tạo

Bột sữa (bột sữa tách béo và bột sữa nguyên kem) [40%], bột béo thực vật, hệ bột đường tiên tiến đặc chế (đường Vitanose, đường Isomalt, đường Maltodextrin, chất xơ, Đường cỏ ngọt stevia (Chất tạo ngọt tự nhiên Steviol glycosid từ Stevia (960)), đậm đặc nành cô đặc, tricalci phosphat, sữa non, L-carnitin, các vitamin (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin C, Vitamin E, Vitamin K, Vitamin B1, B2, B6, niacin, axit pantothenic, biotin, axit folic, B12), các khoáng chất (sắt pyrophosphat, kẽm sulfat, magie oxyd, kali iodid, natri selenit, crôm clorit, mangan sulfat, đồng sulfat), chất điều vị tổng hợp ACK (950), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm (hương vani, hương sữa).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm

- Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bao bì nguyên vẹn theo điều kiện bảo quản.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

4.1. Quy cách đóng gói: Đóng hộp với khối lượng tịnh: 800 g. Hoặc đóng gói theo yêu cầu của khách hàng và ghi rõ khối lượng tịnh trên bao bì.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)

4.2. Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng trong bao bì hộp thiếc chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-3:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Xuất xứ: Việt Nam

Sản xuất tại: Chi nhánh Long An – Công ty Cổ phần Cung ứng Thực phẩm sạch Sài Gòn

Địa chỉ: Lô K2-3, KCN Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Việt Nam

III. Nhân sản phẩm: Xem nội dung nhân sản phẩm đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn cơ sở số: 2b-DIACARE/2024/TCCS-GREENFOODSVN

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Giám đốc

Từ Lê Quý

STEVIA - CHỈ SỐ ĐƯỜNG THẤP

Sản phẩm bổ sung **Isomaltulose**, **Isomalt** là các đường có năng lượng thấp, ít ngọt, ít bị hấp thu. Đặc biệt, bổ sung đường có ngọt **Stevia** loại đường hấp thu chậm, chỉ số đường thấp.

TỐT CHO TIM MẠCH

Bổ sung **MUFA, PUFA** là các chất béo chưa no chứa nhiều lợi cho nhóm **Omega-3** tốt cho tim mạch.

HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG

Bổ sung các **Vitamin A, C, E** kết hợp cùng **Vitamin nhóm B** và các khoáng chất **Kẽm, Selen** hỗ trợ tăng cường sức đề kháng, hỗ trợ trao đổi chất và hấp thu chất dinh dưỡng.



Thương nhân hữu trách nhiệm: **Việt Nam Food & Beverage**
 Chi nhánh tại Bình Dương - Công Ty TNHH
 Dinh dưỡng Green Foods Việt Nam
 Địa chỉ: Số 42, Đường 10, Khu phố 10, Phường Phú Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại:
**Chi nhánh Long An - Công ty Cổ phần
 Công ứng Thực phẩm Việt Nam**
 Địa chỉ: 15/3, Chi Lộ ven kênh no 003, Th. Tân An, Huyện Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam.

Địa chỉ phân bố:
**Chi nhánh Thủ Đức - Công ty TNHH
 Dinh dưỡng Green Foods Việt Nam**
 Địa chỉ: Số 42, Đường 10, Khu phố 10, Phường Phú Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Kabe 2b Diacare với công thức được thiết kế khoa học, dùng để thay thế bữa ăn phụ, bổ sung năng lượng và các vi chất dinh dưỡng thiết yếu cho người tương thân. Phù hợp để hỗ trợ dinh dưỡng cho người tiểu đường.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG: Dành cho người tương thân, trung niên và cao tuổi.

Các trường hợp khác: Người bị tiểu đường, tiền tiểu đường, phụ nữ mang thai bị tiểu đường thai kỳ cần tham khảo ý kiến bác sĩ/chuyên gia y tế trước khi sử dụng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp. Sử dụng ngay sau khi pha chế. Nên dùng hết trong 30 ngày kể từ khi mở nắp.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

- Pha 4 muỗng gạt mỏng (khoảng 36 g) với 180 ml nước đun sôi để nguội đến khoảng 40-50°C.
- Không đun cho tới khi tan hết, để nguội đến nhiệt độ gần hòa hợp sau khi pha nên dùng ngay, nếu không dùng hết nên thải bỏ.
- Khuyến cáo sử dụng 2 ly mỗi ngày.



THỜI HẠN SỬ DỤNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bảo bì nguyên vẹn theo điều kiện bảo quản.

CẢNH BÁO: Không dùng khi sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc vón cục. Thành phần có chứa sữa và đạm đậu nành, không dùng cho người có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Một sản phẩm của
Tập đoàn Kabe



Thực phẩm bổ sung
 dành cho người
 tương thân

Khối lượng tịnh **800 g**

NGUYÊN LIỆU SỮA NON
 NHẬP KHẨU TỪ MỸ



SẢN PHẨM DINH DƯỠNG

THÀNH PHẦN

Bột sữa (bột sữa tách béo và bột sữa nguyên kem) (40%), bột béo thực vật, bột đường lên men đặc chế (Glucose, Maltose, đường Isomalt, đường Maltodextrin, chất xơ, đường có ngọt Stevia (Crát-tô ngọt từ nhiên Steviol glycosid từ Stevia (96%)), đạm đậu nành có đặc tricalcic phosphat, sữa non, L-carnitin, các vitamin (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin C, Vitamin E, Vitamin K, Vitamin B1, B2, B6, niacin, axit panthoic/nic, biotin, axit folic, B12), các khoáng chất (sắt pyrophosphat, kẽm sunfat, magie oxit, kali iodid, natri selenit, coban clorid, mangan sunfat, đồng sunfat), chất điều vị tổng hợp ACK (95%), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm (hương vani, hương sô-đa).

THÔNG TIN DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH

Thành phần	Đơn vị	Trong 100 g	Trong 1 ly pha chế
Energy / Năng lượng	kcal	444,00	19,94
Fat / Chất béo	g	18,45	6,27
Carbohydrate	g	50,00	18,00
protein & FOS	mg	3000,00	1080,00
UA / Omega 6	mg	2223,00	800,28
ALA / Omega 3	mg	466,00	174,96
MUFA	g	9,00	2,99
PUFA	g	4,90	1,62
Galacturic/Cerul	mg	709,92	255,57
Phosphorus /Pha-pho	mg	485,80	174,82
Sodium /Natri	mg	1,5779	62,40
Potassium /kali	mg	323,24	116,57
Cholic	mg	28,700	99,92
Magnesium	mg	90,86	32,71
Manganese /Mangan	mg	0,29	0,10
Zinc /Kẽm	mg	3,90	1,38
Copper	mg	0,06	0,02
iodine /I-đi	mcg	40,85	14,64
Selenium	mcg	7,49	2,70
Vitamin A	U	2400,00	844,00
Vitamin D3	U	335,66	142,44
Vitamin E	U	7,86	2,72
Vitamin C	mg	491,92	17,86
Vitamin B1	mcg	52,08	19,15
Niacin	mcg	3490,20	1256,93
Panthenic acid	mcg	1757,79	633,32

Hàm lượng dinh dưỡng không kể hơn 30% giá trị ghi nhận

BẢNG THÔNG TIN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Tên doanh nghiệp	Tên Sản Phẩm	Số Tiêu Chuẩn
Chi nhánh tại Bình Dương-Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Green Foods Việt Nam	Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Kabe 2b Diacare	2b-DIACARE/2024/TCCS-GREENFOODSVN

I. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đặc trưng
1	Trạng thái	Dạng bột, đồng đều
2	Màu sắc	Màu vàng kem đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi thơm, vị ngọt đặc trưng sản phẩm, không có mùi vị lạ.

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Thành phần trung bình	Đơn vị tính/100 g sản phẩm	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal	$\geq 355,20$
2	Chất đạm	g	$\geq 14,76$
3	Chất béo	g	$\geq 13,94$
4	Carbohydrate	g	$\geq 40,00$
5	Độ ẩm	%	≤ 5
6	Inulin & FOS	mg	≥ 2400
7	Axít linoleic (Omega 6)	mg	$\geq 1778,4$
8	Axít Anpha - Linolenic (Omega 3)	mg	$\geq 388,80$
9	MUFA	g	$\geq 6,40$
10	PUFA	g	$\geq 3,60$
11	Canxi	mg	$\geq 567,94$
12	Photpho	mg	$\geq 388,48$
13	Natri	mg	$\geq 134,23$
14	Kali	mg	$\geq 258,59$
15	Clo	mg	$\geq 197,60$
16	Magiê	mg	$\geq 72,68$
17	Mangan	mg	$\geq 0,23$
18	Kẽm	mg	$\geq 2,40$
19	Đồng	mg	$\geq 0,05$
20	Iốt	mcg	$\geq 32,53$
21	Selen	mcg	$\geq 5,99$
22	Vitamin A	IU	1920
23	Vitamin D3	IU	$\geq 316,54$
24	Vitamin E	IU	$\geq 6,05$
25	Vitamin C	mg	$\geq 39,30$

26	Vitamin B1	mcg	≥ 425,66
27	Niacin	mcg	≥ 2792,96
28	Axít Pantothenic	mcg	≥ 1407,83

Hàm lượng vitamin, khoáng chất không vượt quá mức cho phép của Phụ lục số 2 ngưỡng dung nạp tối đa (Ban hành kèm theo thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế).

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo QCVN 8-3:2012/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	<i>Enterobacteriaceae</i>	CFU/g	10
2	<i>Salmonella spp</i>	CFU/25g	Không phát hiện
3	<i>Listeria monocytogenes</i>	CFU/g	100
4	Nội độc tố của <i>Staphylococcus (Staphylococcal enterotoxin)</i>	/25g	Không phát hiện
5	Staphylococci có phản ứng dương tính coagulase	CFU/g	Giới hạn dưới: 10 Giới hạn trên: 100

4. Các chỉ tiêu kim loại nặng: theo QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	0,5
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,02
3	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
5	Thiếc (Sn)	mg/kg	250

5. Hàm lượng các chất không mong muốn:

Theo các tiêu chuẩn sau:

- QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm. (chỉ tiêu tô vàng)
- Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin M ₁	µg/kg	0,5
2	Hàm lượng Benzylpenicillin	µg/kg	4
3	Hàm lượng Procain benzylpenicillin	µg/kg	4
4	Hàm lượng Clortetracyclin	µg/kg	100
5	Hàm lượng Oxytetracyclin	µg/kg	100
6	Hàm lượng Tetracyclin	µg/kg	100
7	Hàm lượng Dihydrostreptomycin	µg/kg	200
8	Hàm lượng Streptomycin	µg/kg	200
9	Hàm lượng Gentamicin	µg/kg	200
10	Hàm lượng Spiramycin	µg/kg	200
11	Hàm lượng Aldrin	mg/kg	0,006

12	Hàm lượng Dieldrin	mg/kg	0,006
13	Hàm lượng Cyfluthrin	mg/kg	0,04
14	Hàm lượng DDT	mg/kg	0,02
15	Hàm lượng Endosulfan	mg/kg	0,01
16	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
17	Hàm lượng Patulin	µg/kg	10
18	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	200
19	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	20
20	Hàm lượng Fumonisin tổng số	µg/kg	200

II. THÀNH PHẦN CẤU TẠO

Bột sữa (bột sữa tách béo và bột sữa nguyên kem) [40%], bột béo thực vật, hệ bột đường tiên tiến đặc chế (đường Vitanose, đường Isomalt, đường Maltodextrin, chất xơ, Đường cỏ ngọt stevia (Chất tạo ngọt tự nhiên Steviol glycosid từ Stevia (960))), đạm đậu nành cô đặc, tricalci phosphat, sữa non, L-carnitin, các vitamin (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin C, Vitamin E, Vitamin K, Vitamin B1, B2, B6, niacin, axit pantothenic, biotin, axit folic, B12), các khoáng chất (sắt pyrophosphat, kẽm sulfat, magie oxyd, kali iodid, natri selenit, crôm clorit, mangan sulfat, đồng sulfat), chất điều vị tổng hợp ACK (950), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm (hương vani, hương sữa).

III. THỜI HẠN SỬ DỤNG

- Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bao bì nguyên vẹn theo điều kiện bảo quản.
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN

1. Đối tượng sử dụng: Dành cho người trưởng thành, trung niên và cao tuổi.

Các trường hợp khác: Người bị tiểu đường, tiền tiểu đường, phụ nữ mang thai bị tiểu đường thai kỳ cần tham khảo ý kiến bác sỹ/chuyên gia y tế trước khi sử dụng.

2. Hướng dẫn sử dụng

- Pha 4 muỗng gạt miệng (khoảng 36 g) với 180 ml nước đun sôi để nguội đến khoảng 40 - 50 độ C.
- Khuấy đều cho tới khi tan hết, để nguội đến nhiệt độ gần bằng với thân nhiệt rồi sử dụng.
- Hỗn hợp sau khi pha nên dùng ngay, nếu không dùng hết nên thải bỏ.
- Khuyến cáo sử dụng 2 ly mỗi ngày.

3. Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp. Sử dụng ngay sau khi pha chế. Nên dùng hết trong 30 ngày kể từ khi mở nắp.

4. Thông tin cảnh báo

Không dùng khi sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc vón cục.

Thành phần có chứa sữa và đạm đậu nành. Không dùng cho người có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.



V. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI VÀ CHẤT LIỆU BAO BÌ

- Quy cách đóng gói: Đóng hộp với khối lượng tịnh: 800 g. Hoặc đóng gói theo yêu cầu của khách hàng và ghi rõ khối lượng tịnh trên bao bì.
(Sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì hộp thiếc chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-3:2011/BYT.

VI. NỘI DUNG GHI NHÃN

Phù hợp với quy định pháp luật về ghi nhãn hàng hóa thực phẩm.

VII. XUẤT XỨ VÀ THƯƠNG NHÃN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA

Xuất xứ: Việt Nam

Sản xuất tại: Chi nhánh Long An – Công ty Cổ phần Cung ứng Thực phẩm sạch Sài Gòn

Địa chỉ: Lô K2-3, KCN Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Việt Nam.

Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:

Chi nhánh tại Bình Dương-Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Green Foods Việt Nam

Địa chỉ: Số 40-42, đường N2, khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam / Điện thoại: 19006128

Bình Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Giám đốc

[Handwritten signature]
[Handwritten name]

**XÁC NHẬN ĐĂNG TẢI-CẤP MÃ HSCB: TPBS SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
KABE 2b DIACARE (Người trưởng thành)
CHI NHÁNH TẠI BÌNH DƯƠNG-CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG GREEN FOODS VIỆT NAM**

soyte.binhduong.gov.vn/Lists/antoanvesinhthucpham/DispForm.aspx?ID=491&CategoryId=Danh%20sach%20co%20so%20du%20diu%20kieu%20ATVST... ☆

55	04/12/2024	02/12/2024	Chi nhánh tại Bình Dương-Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Green Foods Việt Nam	Số 40-42, đường N2, khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	2b-DIACARE/GREENFOODSVN/2024	Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Kabe 2b Diacare	Sản xuất tại: Chi nhánh Long An – Công ty Cổ phần Cung ứng Thực phẩm sạch Sài Gòn Địa chỉ: Lô K2-3, KCN Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Việt Nam.
----	------------	------------	---	---	------------------------------	---	---

DANH SÁCH TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM THỰC PHẨM TỪ NGÀY 02/12/2024 ĐẾN NGÀY 06/12/2024

STT	NGÀY TIẾP NHẬN	NGÀY TỰ CÔNG BỐ	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	SỐ TCB	TÊN SẢN PHẨM	MÃ HỒ SƠ LƯU	ĐỊA CHỈ SẢN XUẤT
55	04/12/2024	02/12/2024	Chi nhánh tại Bình Dương-Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Green Foods Việt Nam	Số 40-42, đường N2, khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	2b-DIACARE/GREENFOODSVN/2024	Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Kabe 2b Diacare	5442/TCB_YTBD_2024	Sản xuất tại: Chi nhánh Long An – Công ty Cổ phần Cung ứng Thực phẩm sạch Sài Gòn Địa chỉ: Lô K2-3, KCN Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Việt Nam.

Link đăng tải của cơ quan chức năng:

<https://soyte.binhduong.gov.vn/Lists/antoanvesinhthucpham/DispForm.aspx?ID=491&CategoryId=Danh%20sach%20co%20so%20du%20diu%20kieu%20ATVSTP&InitialTabId=Read>